

Số: 2581/QĐ-UBND

Châu Đốc, ngày 02 tháng 4 năm 2026

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc. Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG CHÂU ĐỐC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH-15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 3 năm 2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số

254/2025/QH-15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 944/QĐ-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư thuộc dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc;

Căn cứ Quyết định số 173/QĐ-HĐTV ngày 10 tháng 6 năm 2025 của Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia về việc phê duyệt dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc;

Căn cứ Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Bảng giá lần đầu tỉnh An Giang áp dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 23/2022/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang ban hành bảng giá xây dựng mới nhà ở; công trình và vật kiến trúc thông dụng trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 358/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 167/QĐ-UBND ngày 01 tháng 7 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang về việc áp dụng quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành trước ngày 01 tháng 7 năm 2025 thuộc lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ Quyết định số 12/2025/QĐ-UBND ngày 30 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND ngày 02 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định đơn giá bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 03/2026/QĐ-UBND ngày 22 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 18/2025/QĐ-UBND quy định đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 07/2026/QĐ-UBND ngày 12 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang Ban hành Quy định về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang thực hiện Nghị quyết của Quốc hội quy định một số chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Công văn số 2952/VP-KT ngày 25 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh An Giang về việc công tác bồi thường dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc tại phường Châu Đốc, xã Mỹ Đức, xã Hòa Lạc;

Căn cứ Thông báo số 2209/TB-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2025 của UBND phường Châu Đốc về việc thu hồi đất để thực hiện dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc. Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 08 tháng 7 năm 2025 của UBND phường Châu Đốc về việc thành lập Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư dự án “Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc”. Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang;

Căn cứ Công văn số 7196/HĐTĐGD ngày 05 tháng 12 năm 2025 của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể phường Châu Đốc về việc ý kiến thẩm định phương án giá đất để tính tiền bồi thường đối với dự án Đường dây 220kv Hồng Ngự - Châu Đốc thuộc địa bàn phường Châu Đốc, tỉnh An Giang. Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Châu Đốc tại Tờ trình số 391/TTr-PKTHĐT ngày 01 tháng 4 năm 2026.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc. Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang, như sau:

TT	Loại đất	Vị trí	Giá đất bồi thường (đ/m <sup>2</sup> )	Hệ số
1	Đất ở tại đô thị (ODT) tại phường Châu Đốc: Đường loại 4: Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1	1	3.139.000	2,91
		2	1.883.000	2,91
		3	1.256.000	2,91
		4	628.000	2,91
2	Đất trồng cây lâu năm (CLN) tại phường Châu Đốc: Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân	1	379.000	2,53
		Khu vực còn lại	278.000	2,53
3	Đất trồng cây hàng năm, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản (CHN/LUC/NTS) Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân	1	318.000	2,65
		Khu vực còn lại	265.000	2,65

**Điều 2.** Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc. Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang, bao gồm:

1. Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc. Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang theo quy định tại Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 88/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất, với các nội dung như sau:

**a) Tổng diện tích đất bị thu hồi và đất bị ảnh hưởng thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không:**

- Tổng diện tích đất thu hồi: 2.881,6m<sup>2</sup> của 05 hộ tại phường Châu Đốc, tỉnh An Giang được xác định theo Bản trích đo thực hiện dự án tỷ lệ 1/2000 do Công ty TNHH Đại Toàn Thắng lập ngày 14/7/2025 được Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh duyệt ngày 21/7/2025, cụ thể:

TT	Loại đất	Diện tích đất thu hồi thực tế (m <sup>2</sup> )		
		Tổng số	Chia ra	
			Trong dự án	Ngoài dự án
<b>A</b>	<b>Đất bồi thường</b>	<b>2.548,8</b>	<b>2.548,8</b>	<b>0</b>
1	Đất trồng cây lâu năm (CLN) giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1	476,9	476,9	0
2	Đất trồng cây hằng năm (CHN) giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1	2.065,1	2.065,1	0
3	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu -	6,8	6,8	0

TT	Loại đất	Diện tích đất thu hồi thực tế (m <sup>2</sup> )		
		Tổng số	Chia ra	
			Trong dự án	Ngoài dự án
	ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1			
<b>B</b>	<b>Đất không bồi thường</b>	<b>332,8</b>	<b>332,8</b>	<b>0</b>
1	Đất năng lượng (DNL)	221,0	221,0	0
2	Đất thủy lợi (DTL)	111,8	111,8	0

- Tổng diện tích đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không: 9.907,6m<sup>2</sup> của 17 hộ tại phường Châu Đốc, tỉnh An Giang được xác định theo Bản trích đo thực hiện dự án tỷ lệ 1/2000 do Công ty TNHH Đại Toàn Thắng lập, cụ thể:

TT	Loại đất	Diện tích đất thực tế (m <sup>2</sup> )		
		Tổng số	Chia ra	
			Trong dự án	Ngoài dự án
<b>A</b>	<b>Đất bồi thường</b>	<b>6.552,7</b>	<b>6.552,7</b>	<b>0</b>
1	Đất ở tại đô thị (ODT), tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 1	577,8	624,1	0
2	Đất ở tại đô thị (ODT), tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 2	333,2	500,8	0
3	Đất ở tại đô thị (ODT), tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 3	332,0	118,1	0
4	Đất ở tại đô thị (ODT), tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 4	202,1	202,1	0
5	Đất trồng cây lâu năm (CLN) giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu -	955,6	955,6	0

TT	Loại đất	Diện tích đất thực tế (m <sup>2</sup> )		
		Tổng số	Chia ra	
			Trong dự án	Ngoài dự án
	ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1			
6	Đất trồng cây hằng năm (CHN) giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1	3.784,6	3.784,6	0
7	Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1	367,4	367,4	0
<b>B</b>	<b>Đất không bồi thường</b>	<b>1.443,5</b>	<b>1.443,5</b>	<b>0</b>
1	Đất giao thông (DGT)	474,0	474,0	
2	Đất năng lượng (DNL)	822,1	822,1	0
3	Đất bằng chưa sử dụng (BCS)	147,4	147,4	0

**b) Tổng dự toán kinh phí bồi thường, hỗ trợ: 6.096.128.854 đồng** (Bằng chữ: Sáu tỷ, không trăm chín mươi sáu triệu, một trăm hai mươi tám ngàn, tám trăm năm mươi bốn đồng), gồm các khoản sau:

<b>b.1. Bồi thường đất</b>	:	<b>3.732.394.300đ</b>
<b>- Bồi thường đối với đất thu hồi dưới móng trụ của 05 hộ</b>	:	<b>839.609.300đ</b>
+ Bồi thường bằng tiền: Đất trồng cây lâu năm tiếp giáp Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1		
476,9m <sup>2</sup> x 379.000đ/m <sup>2</sup>	=	180.745.100đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất trồng cây hằng năm tiếp giáp Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân		

(nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1		
$2.065,1\text{m}^2 \times 318.000\text{đ}/\text{m}^2$	=	656.701.800đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất nuôi trồng thủy sản tiếp giáp Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1		
$6,8\text{m}^2 \times 318.000\text{đ}/\text{m}^2$	=	2.162.400đ
<b>- Bồi thường đối với đất thuộc hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không của 17 hộ</b>		<b>: 2.892.785.000đ</b>
+ Bồi thường bằng tiền: Đất ở tại đô thị tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay là giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 1		
$577,8\text{m}^2 \times (3.139.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 80\%)$	=	1.450.971.360đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất ở tại đô thị tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay là giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 2		
$333,2\text{m}^2 \times (1.883.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 80\%)$	=	501.932.480đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất ở tại đô thị tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay là giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 3		
$332,0\text{m}^2 \times (1.004.800\text{đ}/\text{m}^2 \times 80\%)$	=	333.593.600đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất ở tại đô thị tiếp giáp Đường Kênh Đào, hết khu dân cư chợ kênh Đào - kênh 1 (nay là giáp Đường Kênh Đào: Hết khu dân cư chợ Kênh Đào - kênh 4), Vị trí 4		
$202,1\text{m}^2 \times (628.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 80\%)$	=	101.535.040đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất trồng cây lâu năm giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1		
$955,6\text{m}^2 \times (379.000\text{đ}/\text{m}^2 \times 30\%)$	=	108.651.720đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất trồng cây hàng năm giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh		

Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1		
$3.784,6m^2 \times (318.000đ/m^2 \times 30\%)$	=	361.050.840đ
+ Bồi thường bằng tiền: Đất nuôi trồng thủy sản giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân (nay thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội), Vị trí 1		
$367,4m^2 \times (318.000đ/m^2 \times 30\%)$	=	35.049.960đ
<b>b.2. Bồi thường nhà, công trình phục vụ sinh hoạt, vật kiến trúc</b>	:	<b>1.114.902.414đ</b>
- Về nhà ở, công trình	=	1.098.975.214đ
- Về vật kiến trúc	=	15.927.200đ
<b>b.3. Bồi thường cây trồng</b>	:	<b>277.080.000đ</b>
- Cây ăn trái	=	270.040.000đ
- Cây lấy gỗ	=	7.040.000đ
<b>b.4. Hỗ trợ ổn định đời sống (hỗ trợ 03 tháng)</b>	:	<b>11.263.140đ</b>
$07nk \times 1.609.020đ/nk$	=	11.263.140đ
<b>b.5. Hỗ trợ chuyển đổi nghề</b>	:	<b>960.489.000đ</b>
- Đất trồng cây lâu năm thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội (trước đây tiếp giáp Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân), Vị trí 1		
$476,9m^2 \times 450.000đ/m^2$	=	214.605.000đ
- Đất trồng cây hàng năm thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội (trước đây tiếp giáp Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân), Vị trí 1		
$2.065,1m^2 \times 360.000đ/m^2$	=	743.436.000đ
- Đất nuôi trồng thủy sản thuộc giới hạn Đường Tôn Đức Thắng - đường Kênh đào - kênh 1 - kênh Huỳnh Văn Thu - ranh khu đô thị thành phố lễ hội (trước đây tiếp giáp Giáp Sông Hậu - đường Kênh đào - đường Tôn Đức Thắng - Khu đô thị mới thành phố lễ hội - đường Mậu Thân - đường Nguyễn Tri Phương - đường La Thành Thân), Vị trí 1		
$6,8m^2 \times 360.000đ/m^2$	=	2.448.000đ
<b>Tổng chi phí bồi thường, hỗ trợ (b.1.–b.5.)</b>	:	<b>6.096.128.854đ</b>

2. Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ đối với từng chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất dự án Đường dây 220kV Hồng Ngự - Châu Đốc.

Địa điểm: phường Châu Đốc, tỉnh An Giang theo quy định tại Khoản 2 Điều 3 Nghị định số 88/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

*(Đính kèm Phương án chi tiết bồi thường, hỗ trợ từng hộ dân).*

**3. Nguồn kinh phí:** Vốn góp của Nhà đầu tư và vốn vay thương mại.

**Điều 3.**

**1.** Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Châu Đốc có trách nhiệm phối hợp với Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực 1, Chủ đầu tư (Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Nam) và các đơn vị liên quan phổ biến, niêm yết công khai quyết định này tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường Châu Đốc và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; gửi phương án bồi thường, hỗ trợ đã được phê duyệt đến từng người có đất thu hồi, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan (nếu có); tổ chức chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án được phê duyệt.

**2.** Văn phòng HĐND và UBND phường Châu Đốc có trách nhiệm đăng tải Quyết định này lên Trang thông tin điện tử của UBND phường Châu Đốc.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng HĐND và UBND phường Châu Đốc, Trưởng phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Châu Đốc, Giám đốc Ban Quản lý dự án các công trình điện Miền Nam; Giám đốc Chi nhánh Trung tâm Phát triển quỹ đất khu vực 1, Giám đốc Kho bạc Nhà nước khu vực XX, Giám đốc Văn phòng Đăng ký đất đai Chi nhánh Khu vực liên phường Châu Đốc, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và cá nhân có tên trong phương án bồi thường chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Sở NN&MT tỉnh An Giang;
- TT. ĐU – HĐND - UBND phường;
- UBMT TQVN phường;
- CT và các PCT UBND phường;
- Trưởng khóm Mỹ Hòa;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Huỳnh Bửu Toàn**